Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 1
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Áp dụng từ ngày 05 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	10A01	10A02	10A03	10A04	10A05	10A06	10A07	10A08	10A09	10A10
2	1	Văn - Bừng	CNCN - Yên	Toán - ThuýT	NNgữ - AnhNN	Văn - BìnhV	Hoá - BìnhH	Văn - Quân	Toán - Đi Nga	CNNN - DungK	KTPL - Hoa
	2	Văn - Bừng	Lý - Chức	Toán - ThuýT	GDĐP - HùngS	Văn - BìnhV	Tin - TúT	Văn - Quân	Địa - ThủyĐ	Toán - L Thuỷ	CNNN - DungK
	3	GDĐP - HùngS	NNgữ - AnhNN	NNgữ - Sự	Văn - Quân	Hoá - BìnhH	Sinh - Huệ	Tin - TúT	Lý - Chức	Địa - ThủyĐ	NNgữ - GiangA
	4	Hoá - Hiếu	Tin - Thái	Hoá - AnhH	CNCN - Yên	Sinh - Hằng	Lý - VânL	Toán - DungT	CNNN - VânK	Lý - Chức	Văn - Bừng
	5	TN1;3 - DungT	TN1;3 - Thái	TN1;3 - Sự	TN1;3 - Yên	TN1;3 - Hằng	TN1;3 - Huệ	TN1;3 - Quân	TN1;3 - Đi Nga	TN1;3 - DungK	TN1;3 - GiangA
3	1	Toán - DungT	Văn - BìnhV	NNgữ - Sự	Tin - HoànT	Tin - Thái	Văn - Quân	Sinh - Hằng	Sử - Hồng	Toán - L Thuỷ	Lý - TúL
	2	NNgữ - QuangA	Toán - Thoa	Tin - HoànT	Toán - LongT	Lý - TúL	Văn - Quân	Toán - DungT	Toán - Lê	Toán - L Thuỷ	Địa - ThủyĐ
	3	Toán - Lê	Hoá - Dương	GDĐP - HùngS	Hoá - HươngH	Sinh - Hằng	Hoá - BìnhH	Toán - Thoa	Toán - Đi Nga	Văn - BìnhV	GDĐP - HảiS
	4	Tin - HoànT	Tin - Thái	Văn - Quân	NNgữ - AnhNN	Toán - Thành	Toán - Thoa	NNgữ - Nhinh	Văn - BìnhV	NNgữ - QuangA	KTPL - GiangC
	5	Lý - XuânL	GDĐP - HùngS	Văn - Quân	NNgữ - AnhNN	Toán - Thành	GDĐP - HảiS	Hoá - HươngH	Văn - BìnhV	NNgữ - QuangA	Toán - Thoa
4	1	Tin - HoànT	CNCN - Yên	Lý - Chức	Toán - LongT	GDĐP - HảiS	Sử - Hồng	Sinh - Hằng	Toán - Đi Nga	NNgữ - QuangA	KTPL - GiangC
	2	NNgữ - QuangA	Lý - Chức	Tin - HoànT	Toán - LongT	Sinh - Hằng	Toán - Thoa	NNgữ - Nhinh	NNgữ - Nụ	Sử - Hồng	Sử - NgaS
	3	NNgữ - QuangA	NNgữ - AnhNN	CNCN - Yên	Tin - HoànT	Sử - Hiền	Sinh - Huệ	NNgữ - Nhinh	NNgữ - Nụ	KTPL - Hoa	Toán - Thoa
	4	CNCN - Yên	Hoá - Dương	Toán - Thoa	Sử - Hiền	NNgữ - QuangA	NNgữ - Quyến	GDĐP - HảiS	KTPL - Uyên	Lý - Chức	Văn - Bừng
	5										
5	1	Lý - XuânL	NNgữ - AnhNN	Hoá - AnhH	Hoá - HươngH	Tin - Thái	Hoá - BìnhH	Văn - Quân	CNNN - VânK	Văn - BìnhV	Địa - ThủyĐ
	2	Hoá - Hiếu	Tin - QuangT	Hoá - AnhH	Hoá - HươngH	Hoá - BìnhH	Văn - Quân	Lý - Ngàn	NNgữ - Nụ	Văn - BìnhV	Toán - Thoa
	3	Hoá - Hiếu	Sử - Hiền	Tin - HoànT	Toán - LongT	Hoá - BìnhH	Lý - VânL	Sử - Hồng	Địa - ThủyĐ	KTPL - Luyến	Toán - Thoa
	4	Văn - Bừng	Toán - Thoa	NNgữ - Sự	Tin - HoànT	Văn - BìnhV	NNgữ - Quyến	Hoá - HươngH	GDĐP - HảiS	CNNN - DungK	Lý - TúL
	5	Tin - HoànT	Toán - Thoa	Sử - Hiền	Lý - Tưởng	Lý - TúL	NNgữ - Quyến	Hoá - HươngH	Văn - BìnhV	GDĐP - HảiS	CNNN - DungK
6	1	Sử - Hiền	Văn - BìnhV	Văn - Quân	CNCN - Yên	NNgữ - QuangA	Toán - Thoa	Toán - DungT	Lý - Chức	KTPL - Luyến	Văn - Bừng
	2	Toán - DungT	Văn - BìnhV	CNCN - Yên	Lý - Tưởng	NNgữ - QuangA	Toán - Thoa	Tin - TúT	KTPL - Luyến	Địa - ThủyĐ	Văn - Bừng
	3	Toán - DungT	Hoá - Dương	Lý - Chức	Văn - Quân	Toán - Thành	Sinh - Huệ	Sinh - Hằng	KTPL - Luyến	Văn - BìnhV	NNgữ - GiangA
	4	CNCN - Yên	Toán - Thoa	Toán - ThuýT	Văn - Quân	Toán - Thành	Tin - TúT	Lý - Ngàn	Văn - BìnhV	Toán - L Thuỷ	NNgữ - GiangA
	5	TN1;3 - DungT	TN1;3 - Thái	TN1;3 - Sự	TN1;3 - Yên	TN1;3 - Hằng	TN1;3 - Huệ	TN1;3 - Quân	TN1;3 - Đi Nga	TN1;3 - DungK	TN1;3 - GiangA
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 1
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Áp dụng từ ngày 05 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	10A11	10A12	10A13	10A14	10A15	11A08	11A09	11A10	11A11	11A12
2	1	Địa - ThủyĐ	Văn - Phượng	KTPL - HùngCD	GDĐP - HảiS	NNgữ - Nhinh	Văn - HươngV	NNgữ - Nguyên	Sinh - Bích	Văn - Thảo	Tin - GiangT
	2	Văn - Phượng	Toán - HuyềnT	KTPL - HùngCD	Toán - L Long	GDĐP - HảiS	Văn - HươngV	NNgữ - Nguyên	Tin - GiangT	Văn - Thảo	Toán - Đi Nga
	3	CNNN - DungK	Toán - L Long	NNgữ - Nhinh	Văn - Phượng	KTPL - HùngCD	Hoá - Hiếu	Toán - N-Thuỷ	Văn - Thảo	Tin - GiangT	Toán - LongT
	4	KTPL - Luyến	GDĐP - HảiS	Toán - HuyềnT	Văn - Phượng	KTPL - HùngCD	Toán - L Thuỷ	Văn - NgaV	Toán - Tuân	GDĐP - L Long	Hoá - BìnhH
	5	TN1;3 - Luyến	TN1;3 - HuyềnT	TN1;3 - VânK	TN1;3 - VânL	TN1;3 - Bừng	TN1;3 - L Thuỷ	TN1;3 - N-Thuỷ	TN1;3 - Tuân	TN1;3 - Phấn	TN1;3 - Thảo
3	1	Văn - Phượng	KTPL - GiangC	Địa - HươngĐ	CNNN - VânK	NNgữ - Nhinh	Địa - Xuyến	GDĐP - LongT	Hoá - Dương	NNgữ - Nguyên	Địa - ThủyĐ
	2	Văn - Phượng	KTPL - GiangC	CNNN - VânK	Toán - L Long	NNgữ - Nhinh	NNgữ - Sự	Sinh - Hằng	Sử - Hồng	Sinh - HảiS	NNgữ - Nguyên
	3	NNgữ - Nụ	Địa - HươngĐ	NNgữ - Nhinh	Toán - L Long	Toán - LongT	Toán - L Thuỷ	Tin - Thái	Sinh - Bích	Toán - Vĩnh	NNgữ - Nguyên
	4	Toán - L Long	CNNN - VânK	Văn - Phượng	KTPL - HùngCD	Lý - XuânL	Toán - LongT	Toán - N-Thuỷ	Toán - Tuân	Hoá - Dương	Hoá - BìnhH
	5	Địa - ThủyĐ	Văn - Phượng	KTPL - HùngCD	NNgữ - Nụ	CNNN - VânK	Tin - Thái	Toán - N-Thuỷ	Toán - Tuân	Địa - Xuyến	Sử - NgaS
4	1	NNgữ - Nụ	Lý - Tưởng	Toán - HuyềnT	KTPL - HùngCD	Văn - Bừng	Toán - L Thuỷ	Văn - NgaV	Địa - Xuyến	Hoá - Dương	Văn - Thảo
	2	GDĐP - HảiS	KTPL - Hoa	Toán - HuyềnT	KTPL - HùngCD	Văn - Bừng	Sử - Hiền	Hoá - AnhH	Hoá - Dương	NNgữ - Nguyên	Văn - Thảo
	3	KTPL - Uyên	NNgữ - Quyến	Lý - Tưởng	Địa - LộcĐ	KTPL - HùngCD	Địa - Xuyến	Sinh - Hằng	GDĐP - LongT	NNgữ - Nguyên	Sinh - HảiS
	4	Sử - NgaS	Toán - HuyềnT	NNgữ - Nhinh	NNgữ - Nụ	Địa - LộcĐ	GDĐP - LongT	Sinh - Hằng	Sử - Hồng	Văn - Thảo	GDĐP - Tân
	5						Sinh - Huệ	Địa - Xuyến	NNgữ - Quyến	Sử - Hồng	NNgữ - Nguyên
5	1	NNgữ - Nụ	Lý - Tưởng	Văn - Phượng	Lý - VânL	Toán - LongT	Hoá - Hiếu	Sử - Hiền	NNgữ - Quyến	Sinh - HảiS	Văn - Thảo
	2	Toán - L Long	CNNN - VânK	Văn - Phượng	Địa - LộcĐ	Toán - LongT	Sử - Hiền	Tin - Thái	Văn - Thảo	Tin - GiangT	Sinh - HảiS
	3	Toán - L Long	NNgữ - Quyến	Lý - Tưởng	NNgữ - Nụ	Lý - XuânL	NNgữ - Sự	Văn - NgaV	Văn - Thảo	Toán - Vĩnh	Tin - GiangT
	4	Lý - Tưởng	Địa - HươngĐ	Toán - L Long	Văn - Phượng	Địa - LộcĐ	Sinh - Huệ	Văn - NgaV	Toán - LongT	Toán - Vĩnh	Sử - NgaS
	5	KTPL - Luyến	Sử - NgaS	Địa - HươngĐ	Văn - Phượng	Văn - Bừng	Sinh - Huệ	NNgữ - Nguyên	Tin - GiangT	Sử - Hồng	Địa - ThủyĐ
6	1	Lý - Tưởng	Văn - Phượng	GDĐP - HảiS	CNNN - VânK	Sử - Thắng	Văn - HươngV	Toán - LongT	NNgữ - Quyến	Địa - Xuyến	Văn - Thảo
	2	Toán - L Long	Văn - Phượng	CNNN - VânK	Sử - Thắng	Toán - LongT	Văn - HươngV	Hoá - AnhH	Địa - Xuyến	Văn - Thảo	Toán - Đi Nga
	3	CNNN - DungK	NNgữ - Quyến	Văn - Phượng	Toán - L Long	Văn - Bừng	Tin - Thái	Sử - Hiền	Sinh - Bích	Sinh - HảiS	Toán - Đi Nga
	4	Văn - Phượng	Toán - HuyềnT	Sử - Thắng	Lý - VânL	CNNN - VânK	NNgữ - Sự	Địa - Xuyến	Văn - Thảo	Toán - LongT	Sinh - HảiS
	5	TN1;3 - Luyến	TN1;3 - HuyềnT	TN1;3 - VânK	TN1;3 - VânL	TN1;3 - Bừng	TN1;3 - L Thuỷ	TN1;3 - N-Thuỷ	TN1;3 - Tuân	TN1;3 - Phấn	TN1;3 - Thảo
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 1
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Áp dụng từ ngày 05 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	11A13	11A14	11A15	11A01TB	11A02TB	11A03TB	11A04TB	11A05TB	11A06TB	11A07TB
2	1	Tin - QuangT	Văn - NgaV	Toán - LongT	QP - Duy	**P. 103**			**P. 104**		
	2	Văn - NgaV	Tin - QuangT	Hoá - BìnhH		TN2 - Hoa	QP - Duy		TN2 - Yên		
	3	NNgữ - Nguyên	Sinh - Bích	KTPL - Hoa		TD - Phấn			TD - XuânTD		
	4	Sinh - Bích	Toán - Đi Nga	CNCN - Ngà		TD - Phấn			TD - XuânTD		
	5	TN1;3 - Bích	TN1;3 - AnhH	TN1;3 - Ngà							
3	1	Toán - Vĩnh	Toán - Đi Nga	NNgữ - AnhNN							QP - Duy
	2	Toán - Vĩnh	Sử - NgaS	Địa - Xuyến				TN2 - HuyềnV			
	3	Địa - ThủyĐ	NNgữ - AnhNN	Địa - Xuyến				TD - XuânTD			
	4	NNgữ - Nguyên	Văn - NgaV	Sử - NgaS				TD - XuânTD			
	5	Sinh - Bích	Văn - NgaV	Hoá - BìnhH				**P. 103**			
4	1	Hoá - TiếnH	Hoá - AnhH	KTPL - Hoa		QP - Duy					
	2	GDĐP - Tân	Văn - NgaV	Địa - Xuyến					QP - Duy	TN2 - Nhàn	
	3	Sử - NgaS	Toán - Đi Nga	Toán - L Thuỷ						TD - XuânTD	
	4	Văn - NgaV	Toán - Đi Nga	CNCN - Ngà						TD - XuânTD	
	5	Văn - NgaV	NNgữ - AnhNN	Sử - NgaS						**P. 103**	
5	1	Hoá - TiếnH	Sinh - Bích	Văn - NgaV							
	2	Sử - NgaS	Địa - ThủyĐ	NNgữ - AnhNN				QP - Duy			TN2 - Bích
	3	Sinh - Bích	Sử - NgaS	NNgữ - AnhNN							TD - Phấn
	4	NNgữ - Nguyên	Tin - QuangT	Hoá - BìnhH							TD - Phấn
	5	Tin - QuangT	NNgữ - AnhNN	GDĐP - Vĩnh							**P. 103**
6	1	Văn - NgaV	Địa - ThủyĐ	Toán - L Thuỷ							
	2	Toán - Vĩnh	Sinh - Bích	Toán - L Thuỷ	TN2 - Dương		TN2 - Ngàn			QP - Duy	
	3	Toán - Vĩnh	Hoá - AnhH	Văn - NgaV	TD - Phấn		TD - XuânTD				
	4	Địa - ThủyĐ	GDĐP - L Long	Văn - NgaV	TD - Phấn		TD - XuânTD				
	5	TN1;3 - Bích	TN1;3 - AnhH	TN1;3 - Ngà	**P. 103**		**P. 104**				
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 1
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Áp dụng từ ngày 05 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	12A01TB	12A02TB	12A03TB	12A04TB	12A05TB	12A06TB	12A07TB	12A08TB	12A09TB	12A10TB
2	1						**P. 105**				
	2						TN2 - Chiến				
	3						TD - LongTD				QP - Sáng
	4						TD - LongTD				
	5										
3	1	**P. 104**	**P. 105**			**P. 106**		QP - Sáng		**P. Hội thảo**	
	2	TN2 - HảiT	TN2 - HùngS		QP - Duy	TN2 - Minh				TN2 - Châu	
	3	TD - LongTD	TD - Phấn	QP - Sáng		TD - Thơm				TD - Tuyết	
	4	TD - LongTD	TD - Phấn			TD - Thơm				TD - Tuyết	
	5										
4	1						QP - Sáng				**P. 105**
	2								QP - Sáng		TN2 - Uyên
	3										TD - LongTD
	4										TD - LongTD
	5										
5	1			**P. 104**	**P. 105**	QP - Duy		**P. 106**			
	2		QP - Sáng	TN2 - Đỗ Nga	TN2 - TúL			TN2 - XuânL			
	3	QP - Sáng		TD - Thơm	TD - AnhTD			TD - LongTD		QP - Duy	
	4			TD - Thơm	TD - AnhTD			TD - LongTD			
	5										
6	1								**P. 105**		
	2								TN2 - ThúyV		
	3								TD - LongTD		
	4								TD - LongTD		
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trường THPT Quảng Oai - TKB Số 1
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

BUỔI CHIỀU

Áp dụng từ ngày 05 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	12A11TB	12A12TB	12A13TB	12A14TB	12A15TB					
2	1					QP - Sáng					
	2	QP - Sáng									
	3										
	4										
	5										
3	1				**P. 501**						
	2		QP - Sáng		TN2 - Mai						
	3				TD - AnhTD						
	4				TD - AnhTD						
	5										
4	1			**P. 106**							
	2			TN2 - GiangC							
	3			TD - AnhTD							
	4			TD - AnhTD							
	5										
5	1		**P. Hội thảo**		QP - Sáng						
	2		TN2 - NgaV								
	3		TD - Tuyết								
	4		TD - Tuyết								
	5										
6	1	**P. 106**				**P. Hội thảo**					
	2	TN2 - ThuýT		QP - Sáng		TN2 - Châu					
	3	TD - Tuyết				TD - Thơm					
	4	TD - Tuyết				TD - Thơm					
	5										
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										